

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **181/2020/HS-ST**

Ngày: 26-6-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng Lâm

Bà Trần Thị Thúy Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Duy Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên Nguyễn Trung H (Tên gọi khác Bo)

Sinh ngày 13 tháng 9 năm 2000; Tại: tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: thôn 10B, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc C và con bà Nguyễn Thị Xuân N. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/02/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên Lê Thị Tịnh T

Sinh ngày 14 tháng 3 năm 1993; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn x, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và con bà Ngô Thị L. Bị cáo có chồng là Lương Thanh B và 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2020 đến ngày 22/02/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên Đặng Minh H

Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1998; Tại: Đăk Lăk; Nơi cư trú: Thôn x, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T và con bà Võ Thị H. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2020 đến ngày 22/02/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên Dương Thanh H

Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1987; Tại: Đăk Lăk; Nơi cư trú: Thôn x, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Nhật Q và con bà Nguyễn Thị H. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 13/02/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Minh H. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 156 đường N, thôn x, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung H, Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H là người sử dụng chất ma túy loại khay (Ketamine) và thuốc lắc (MDMA). Do không có việc làm nên vào khoảng đầu tháng 02 năm 2020, H mua 4.300.000 đồng ma túy loại khay và thuốc lắc của đối tượng tên Hoàng (chưa xác định nhân thân, lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh rồi mang về thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk bán lại cho người khác. Đến khoảng 4 giờ 30' ngày 13/02/2020, sau khi chơi ở quán bar Liberty đường T, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột thì Đặng Minh H, Lê Thị Tịnh T và Dương Thanh H rủ nhau về phòng trọ B2 của Tâm thuộc dãy trọ địa chỉ: 99F đường N, phường T, thành phố B cùng góp tiền mua ma túy khay, thuốc lắc sử dụng. Sau khi bàn bạc thống nhất xong, T sử dụng số điện thoại 0938547647 gọi cho Nguyễn Trung H vào số 0911667879 đặt mua ma túy, sau đó Đặng Minh H điều khiển xe ô tô hiệu Inova, màu trắng, biển số 47A – 193.xx chở T đến hẻm số 1 đường T, phường T gặp Nguyễn Trung H mua 02 (hai) chাম ma túy khay với số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) và 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc với số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng) nhưng chưa trả tiền. Sau khi mua được ma túy, T và Minh H mang về phòng trọ cùng Dương

Thanh H lấy một chầm ma túy khay ra sử dụng, do mệt nên T, Minh H và Thanh H để lại 01 chầm khay và 02 viên thuốc lắc. Sau đó, Đặng Minh H sử dụng số tài khoản 0500785339xx của Ngân hàng thương mại cổ phần Sacombank chi nhánh Đắk Lắk chuyển trả số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) vào tài khoản số 6141487 của ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu chi nhánh Đắk Lắk cho Nguyễn Trung H. Đến khoảng 7 giờ 30' cùng ngày, khi Minh H, T và Thanh H đang ở phòng trọ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ số ma túy còn lại chưa sử dụng gồm: 01 (một) gói nylon chứa chất ma túy khay và 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc hình đầu lâu màu xanh. Cơ quan điều tra đã niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ lời khai của Lê Thị Tịnh T, Dương Thanh H và Đặng Minh H, ngày 19/02/2020 Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Trung H để điều tra về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 115/GĐMT – PC09 ngày 18/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1972 gam, loại Ketamine; 02 (hai) viên nén màu xanh hình đầu lâu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6517 gam, loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số: 156/CT-VKS ngày 25/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố Nguyễn Trung H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H, Dương Thanh H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H, Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H, Dương Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H, Dương Thanh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị Tịnh T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo Đặng Minh H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Bị cáo Dương Thanh H mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với khối lượng 0,1563gam ma túy loại Ketamine và 0,6178gam ma túy loại MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 115/GĐMT-PC09

của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0973955699 của Đặng Minh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng gắn sim số 0938547647 của Lê Thị Tịnh T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0911667879 của Nguyễn Trung H và 01 loa nghe nhạc, kết quả điều tra xác định có liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0935412299 của Dương Thanh H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho Hào nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng các bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

- Truy thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Trung H số tiền 2.400.000 đồng tiền bán ma túy.

- Đối với chiếc xe ô tô hiệu Inova, màu trắng, số khung RL4XW41G389051078, số máy 1TR6620160, biển kiểm soát 47A-193.xx quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Trần Minh H, sinh năm 1975, trú tại: 156 đường N, xã H, thành phố B. Vào ngày 29/01/2020 anh Minh H cho bị cáo Đặng Minh H thuê. Anh H không biết việc Minh H sử dụng chiếc xe ô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Minh H nhận quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo: Do ý thức coi thường pháp luật nên Nguyễn Trung H đã mua ma túy của đối tượng tên Hoàng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 4.300.000 đồng, mục đích để sử dụng cho việc nghiện hút của bản thân và bán

lại kiểm lời. Đến khoảng 4h30' ngày 13/02/2020 tại hẻm số 01 đường T, phường T, thành phố B, Nguyễn Trung H đã bán cho Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H 02 chầm khay và 02 viên thuốc lắc. T, Minh H, Thanh H mang về phòng trọ tại địa chỉ 99F đường N, phường T, thành phố B sử dụng hết 01 chầm khay. Đến 07h30' cùng ngày bị cơ quan công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy của T, Minh H và Thanh H chưa sử dụng hết gồm 0,1972 gam ma túy loại Ketamine và 0,6517 gam ma túy loại MDMA.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

i/ có từ 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Hành vi của các bị cáo là gây nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, ham chơi muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo Nguyễn Trung H đã có hành vi mua của đối tượng tên Hoàng ma túy số tiền 4.300.000 đồng và bán **0,1972 gam ma túy loại Ketamine và 0,6517 gam** ma túy loại MDMA cho các bị cáo Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H, mục đích để kiếm lời và sử dụng cho việc nghiện hút của bản thân. Các bị cáo Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H có hành vi tàng trữ 0,1972 gam ma túy loại Ketamine và 0,6517 gam ma túy loại MDMA, mục đích để sử dụng. Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm do lỗi cố ý gây ra.

Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Trung H phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, xét thấy cần có mức hình phạt đủ nghiêm, buộc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo từ bỏ ma túy cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

Trong vụ án có 03 bị cáo Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện phạm tội. Bị cáo T là người trực tiếp liên hệ Nguyễn Trung H để mua ma túy, bị cáo Minh H là người chở bị cáo T đi lấy ma túy và cũng là người được phân công giao dịch chuyển tiền trả cho Trung H, bị cáo Thanh H là người

cùng sử dụng với T và Minh H. Tuy nhiên các bị cáo này đều thỏa thuận với nhau cùng nhau góp tiền để mua ma túy sử dụng chung, giao cho Minh H là người chuyên khoản cho Trung H. Xét tính chất, mức độ lỗi của các bị cáo này là ngang nhau nên mức hình phạt bằng nhau là phù hợp.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Nguyễn Trung H, Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của nhà nước ta.

[2.3] Đối với nguồn gốc ma túy, Nguyễn Trung H khai mua của một người nam giới tên Hoàng (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã có công văn trao đổi thông tin tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh để điều tra xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với Nguyễn Cao Kỳ D, là người cho bị cáo Lê Thị Tịnh T thuê phòng trọ, quá trình điều tra xác định D không biết, không nhận thức được việc bị cáo T cất giấu, sử dụng ma túy trong phòng trọ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị D là có căn cứ.

- Đối với hành vi sử dụng chất ma túy của Nguyễn Trung H, Lê Thị Tịnh T, Dương Thanh H và Đặng Minh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[2.4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng 0,1563gam ma túy loại Ketamine và 0,6178gam ma túy loại MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 115/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0973955699 của Đặng Minh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng gắn sim số 0938547647 của Lê Thị Tịnh T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0911667879 của Nguyễn Trung H và 01 loa nghe nhạc, kết quả điều tra xác định có liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0935412299 của Dương Thanh H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho Thanh H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

- Đối với 01 đĩa sứ màu trắng các bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

- Truy thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Trung H số tiền 2.400.000 đồng tiền bán ma túy.

- Đối với chiếc xe ô tô hiệu Inova, màu trắng, số khung RL4XW41G389051078, số máy 1TR6620160, biển kiểm soát 47A-193.xx quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Trần Minh H, sinh năm 1975; trú tại: 156 đường N, xã H, thành phố B. Vào ngày 29/01/2020 anh Trần Minh H cho bị cáo Đặng Minh H thuê. Anh Trần Minh H không biết việc Minh H sử dụng chiếc xe ô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Hải nhận quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.5] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Trung H, Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Các bị cáo Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H và Dương Thanh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H **02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/02/2020)

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Tịnh T **01 (Một) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/02/2020 đến ngày 22/02/2020.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh H **01 (Một) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/02/2020 đến ngày 22/02/2020.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Thanh H **01 (Một) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/02/2020).

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với khối lượng 0,1563gam ma túy loại Ketamine và 0,6178 gam ma túy loại MDMA còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 115/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0973955699 của Đặng Minh H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng trắng gắn sim số 0938547647 của Lê Thị Tịnh T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0911667879 của Nguyễn Trung H và 01 loa nghe nhạc;

- Trả lại cho Dương Thanh H 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng gắn sim số 0935412299 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 đĩa sừ màu trắng các bị cáo sử dụng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy;

- Truy thu sung công quỹ nhà nước của Nguyễn Trung H số tiền 2.400.000 đồng tiền bán ma túy.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho anh Trần Minh H, sinh năm 1975; trú tại: 156 đường N, xã H, thành phố B 01 chiếc xe ô tô hiệu Inova, màu trắng, số khung RL4XW41G389051078, số máy 1TR6620160, biển kiểm soát 47A-193.xx.

(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2020 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột)

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Trung H, Lê Thị Tịnh T, Đặng Minh H, Dương Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm ngày*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Cúc